TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2019/HSST Ngày: 28 – 5 - 2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành

2. Ông Phạm Xuân Đính

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Huỳnh Phước Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2019/HSST-QĐ ngày 15/5/2019 đối với bị cáo:

HUỲNH THANH P, sinh năm 1985 tại Bình Phước; Tên gọi khác: P Hai C ; HKTT: ấp 1, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; Chổ ở: tổ 7, ấp 12, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Văn Nh và bà Nguyễn Thị M ; vợ Nguyễn Thị Ngọc G (không đăng ký kết hôn) và có 01 người con sinh năm 2008; Tiền án: 02 (Ngày 31/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước 30 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" và tội " Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2005/HSST; Ngày 21/8/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 14 năm tù về tội " Giết người" tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 31/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước 30 tháng tù về tội " Cố ý gây thương tích" và tội " Trộm cắp tài sản" tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2005/HSST; Ngày 21/8/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 14 năm tù về tội " Giết người" tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST, đều chưa được xóa án tích ; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh P có 02 tiền án về tội Cố ý gây thương tích, Trộm cắp tài sản và Giết người, P nghiện Methanphetamine (ma túy đá) nặng. Khoảng 14 giờ ngày 31

tháng 12 năm 2018, P đón ô tô khách từ xã M, huyện Ch đến khu vực cầu vượt An Sương, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma tuý đá sử dụng trái phép. Tại đây, P đưa 1.800.000 đồng cho một người đàn ông chạy xe ôm (chưa xác định nhân thân lai lịch) mua ma túy đá cho P. Khoảng 30 phút sau, người này quay lại đưa cho P một bao thuốc lá hiệu Jét bên trong có chứa 18 gói ma tuý đá được quấn băng keo đen, kích thước mỗi gói là 2,5cm x 1,5cm. Đến tối cùng ngày, P đến nhà nghỉ P Anh, thuộc khu vực Tào Ô, thị trấn T , huyện H sử dụng hết 02 gói, còn 16 gói P cất dấu trong người.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01 tháng 01 năm 2019, khi P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển kiểm soát 93B1-201.27 của cháu P là chị Nguyễn Thị Anh H (Heo) cho mượn trên đoạn đường bê tông liên tổ 8, ấp 3B, xã Minh Hưng thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang khi đang cất giữ trong túi quần 01 bao thuốc lá có chứa 16 gói ma túy đá.

Tại kết luận giám định số 03/2019/GĐKTHS, ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: chất rắng (tinh thể màu trắng) có khối lượng 2,5213 gam là ma túy, loại Methanphetamine

*** Vật chứng vụ án:** 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu đỏ; 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,3567 gam ma túy đá; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đổ đen, biển số 93B1-201.27.

Bản cáo trạng số 36/CTr-VKS, ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" *và* đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 06 năm đến 07 năm tù.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01 tháng 01 năm 2019, tại tổ 8, ấp 3B, xã M, huyện Ch, tỉnh Bình Phước, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Huỳnh Thanh P cất giữ trong người 01 bao thuốc lá có chứa 16 gói tinh thể màu trắng nhằm mục đích sử dụng. Tại kết luận giám định xác định 16 gói tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 2,5213 gam. Hành vi của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do bị cáo đã từng bị kết án với tình tiết tăng nặng "tái phạm" tại bản án hình sự sơ thẩm số 85/2008/HSST ngày 21/8/2008 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, Bình Phước, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết định khung " Tái phạm nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa P, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số 36/CTr-VKS, ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu đỏ, số imel 1: 866376042044435, số imel 2: 866376042044427 là P tiện liên lạc của P, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,3567 gam ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius màu đỏ đen, biển số 93B1-201.27 là tài sản của chị Nguyễn Thị Anh H, chị H không biết P sử dụng để đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan tiến hành tố tụng đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[5] Đối với người đàn ông chạy xe ôm tại thành phố Hồ Chí Minh theo lời khai của P, người này có hành vi mua ma túy cho P vào ngày 31/12/2018. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này nên chưa có cơ sở xử lý.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sữa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong có chứa 2,3567 gam ma túy đá.

Trả lại cho bị cáo P: 01 điện thoại di động Oppo vỏ màu đỏ, số imel 1: 866376042044435, số imel 2: 866376042044427.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.